



**DANH SÁCH NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN SỐ 18**  
Kèm theo Quyết định thi hành án số 863../01/QĐ-THADS ngày 05..8../2025)

Đơn vị: VND

| STT | STT theo Bản án | Phụ lục | Người yêu cầu thi hành án<br>(Họ tên; địa chỉ)                                               | Người được thi hành án<br>(Họ tên; địa chỉ)                                                                                                                                                                                 | Số CCCD/Hộ chiếu/Mã số định danh | Ngày cấp   | Số tiền được bồi thường |
|-----|-----------------|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|------------|-------------------------|
| 1   | 2               | 3       | 4                                                                                            | 5                                                                                                                                                                                                                           | 6                                | 7          | 8                       |
| 1   | 73              | 3.1     | Vũ Thị An<br>Địa chỉ: 17 Phước Lý 11, P Hoà Minh, Q Liên Chiểu, TP Đà Nẵng                   | Vũ Thị An<br>Địa chỉ theo Bản án: 17 Phước Lý 11, P Hoà Minh, Q Liên Chiểu, TP Đà Nẵng<br>Địa chỉ theo CCCD: Tổ 128 Hòa Minh, Liên Chiểu, Đà Nẵng                                                                           | 201857720/036186002968           | 29/05/2023 | 9.838.800 đồng          |
| 2   | 2368            | 3.1     | Nguyễn Minh Châu<br>Địa chỉ: 36 Nguyễn Huệ, Phường 1, TP Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị             | Nguyễn Minh Châu<br>Địa chỉ theo Bản án: 36 Nguyễn Huệ, Phường 1, TP Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị<br>Địa chỉ theo CCCD: Khu phố 6, phường 1, TP Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (nay là Tổ 9, Khu phố 6, phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị) | 045089007023                     | 10/05/2021 | 300.630.000 đồng        |
| 3   | 2665            | 3.1     | Đặng Trung Chính<br>Địa chỉ: Số Nhà 8, Ngõ 586 Đường Kim Giang, Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội | Đặng Trung Chính<br>Địa chỉ theo Bản án: Số Nhà 8, Ngõ 586 Đường Kim Giang, Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội<br>Địa chỉ theo CCCD: Thôn Thượng, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội                                                   | 034085009112                     | 15/01/2025 | 109.320.000 đồng        |
| 4   | 2916            | 3.1     | Trần Thị Diễm<br>Địa chỉ: 150 Võ Thị Sáu, P8, Q3, TP Hồ Chí Minh                             | Trần Thị Diễm<br>Địa chỉ theo Bản án: 150 Võ Thị Sáu, P8, Q3, TP Hồ Chí Minh                                                                                                                                                | 024472393/08017801719            | 10/05/2021 | 235.038.000 đồng        |
| 5   | 3006            | 3.1     | Phạm Thị Dinh<br>Địa chỉ: 208 Hùng Vương, TP Quảng Ngãi                                      | Phạm Thị Dinh<br>Địa chỉ theo Bản án: 208 Hùng Vương, TP Quảng Ngãi                                                                                                                                                         | 212374814/049178000820           | 10/04/2021 | 27.330.000 đồng         |



*Handwritten signature or mark.*

|    |      |     |                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                              |                            |            |                  |
|----|------|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|------------|------------------|
| 6  | 3009 | 3.1 | Phạm Thị Dinh<br>Địa chỉ: 208 Hùng Vương, TP<br>Quảng Ngãi                                                                                                                                          | Phạm Thị Dinh<br>Địa chỉ theo Bản án: 208 Hùng Vương, TP Quảng Ngãi<br>Địa chỉ theo CCCD: Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi                                                                                                    | 212374814/049178<br>000820 | 10/04/2021 | 98.388.000 đồng  |
| 7  | 3294 | 3.1 | Trần Thị Kim Dung<br>Địa chỉ: Số 3 Ngách 40/73/16<br>Do Nha, Tdp4, Miêu Nha, Tây<br>Mỗ, NamTư Liêm, Hà Nội (nay<br>là Số 3 Ngách 40/73/16 Do<br>Nha, Tdp4, Miêu Nha, phường<br>Xuân Phương, Hà Nội) | Trần Thị Kim Dung<br>Địa chỉ theo Bản án: Số 3 Ngách 40/73/16 Do Nha, Tdp4, Miêu Nha,<br>Tây Mỗ, NamTư Liêm, Hà Nội (nay là Số 3 Ngách 40/73/16 Do Nha,<br>Tdp4, Miêu Nha, phường Xuân Phương, Hà Nội)                                       | 011892594/001177<br>032957 | 26/05/2023 | 76.524.000 đồng  |
| 8  | 3527 | 3.1 | Vũ Văn Dũng<br>Địa chỉ: P202 - Nhà B- Tdp<br>Xuân Lộc 4, Phường Xuân<br>Đỉnh, Bắc Từ Liêm, Hà Nội                                                                                                   | Vũ Văn Dũng<br>Địa chỉ theo Bản án: P202 - Nhà B- Tdp Xuân Lộc 4, Phường Xuân<br>Đỉnh, Bắc Từ Liêm, Hà Nội                                                                                                                                   | 026083001492               | 05/09/2023 | 21.864.000 đồng  |
| 9  | 3589 | 3.1 | Tô Văn Dũng<br>Địa chỉ: Nguyễn Khê, Đông<br>Anh, Hà Nội                                                                                                                                             | Tô Văn Dũng<br>Địa chỉ theo Bản án: Nguyễn Khê, Đông Anh, Hà Nội                                                                                                                                                                             | 001095009984               | 19/03/2020 | 38.808.600 đồng  |
| 10 | 3675 | 3.1 | Đỗ Đức Dũng<br>Địa chỉ: Sn 07, Ngõ 42, Đường<br>Phạm Hồng Thái, Phường Văn<br>Giang, TP Ninh Bình                                                                                                   | Đỗ Đức Dũng<br>Địa chỉ theo Bản án: Sn 07, Ngõ 42, Đường Phạm Hồng Thái, Phường<br>Văn Giang TPNinh Bình<br>Địa chỉ theo CCCD: Phố 11, Văn Giang, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình                                                               | 037082000256               | 07/08/2023 | 301.176.600 đồng |
| 11 | 3688 | 3.1 | Nguyễn Anh Dũng<br>Địa chỉ: Số Nhà 3 Hẻm 8/8<br>Ngõ 196 Đường Cầu Giấy,<br>Phường QuanHoa, Quận Cầu<br>Giấy, Thành Phố Hà Nội,<br>Phường Quan Hoa, Cầu Giấy,<br>Hà Nội                              | Nguyễn Anh Dũng<br>Địa chỉ theo Bản án: Số Nhà 3 Hẻm 8/8 Ngõ 196 Đường Cầu Giấy,<br>Phường QuanHoa, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội, Phường Quan<br>Hoa, Cầu Giấy, Hà Nội<br>Địa chỉ theo CCCD: Số 32B Voi Phục, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội | 001085010672               | 22/01/2025 | 802.408.800 đồng |



|    |      |     |                                                                                                                                     |                                                                                                                                            |                            |            |                    |
|----|------|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|------------|--------------------|
| 12 | 5036 | 3.1 | Nguyễn Văn Đức<br>Địa chỉ: 284 Trần Hưng Đạo,<br>Quảng Ngãi                                                                         | Nguyễn Văn Đức<br>Địa chỉ theo Bản án: 284 Trần Hưng Đạo, Quảng Ngãi                                                                       | 211939050/051059<br>004789 | 22/07/2024 | 2.146.498.200 đồng |
| 13 | 5262 | 3.1 | Ngô Văn Giang<br>Địa chỉ: P1010, Toà A, Chung<br>Cư Tứ Hiệp Plaza, Tứ Hiệp,<br>Thanh Trì, Hà Nội., Xã Tứ<br>Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội | Ngô Văn Giang<br>Địa chỉ theo Bản án: P1010, Toà A, Chung Cư Tứ Hiệp Plaza, Tứ Hiệp,<br>Thanh Trì, Hà Nội., Xã Tứ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội  | 038084001795               | 19/04/2021 | 40.995.000 đồng    |
| 14 | 5775 | 3.1 | Lê Trọng Hà<br>Địa chỉ: 20B Đường 185,<br>Phường Phước Long B, Quận<br>9, Hồ Chí Minh                                               | Lê Trọng Hà<br>Địa chỉ theo Bản án: 20B Đường 185, Phường Phước Long B, Quận 9,<br>Hồ Chí Minh                                             | 025804467/075090<br>019545 | 21/12/2021 | 33.342.600 đồng    |
| 15 | 6047 | 3.1 | Ngô Đức Hải<br>Địa chỉ: 952 Lê Thanh Nghị,<br>TP Hải Dương                                                                          | Ngô Đức Hải<br>Địa chỉ theo Bản án: 952 Lê Thanh Nghị, TP Hải Dương                                                                        | 030088001798               | 14/06/2022 | 8.199.000 đồng     |
| 16 | 6434 | 3.1 | Nguyễn Thị Hồng Hạnh<br>Địa chỉ: Xóm 1, Thôn An Trai,<br>Vân Canh, Hoài Đức, Hà Nội                                                 | Nguyễn Thị Hồng Hạnh<br>Địa chỉ theo Bản án: Xóm 1, Thôn An Trai, Vân Canh, Hoài Đức, Hà<br>Nội                                            | 001187026094               | 16/08/2021 | 21.864.000 đồng    |
| 17 | 6826 | 3.1 | Cao Thị Hằng<br>Địa chỉ: 44 Hàng Giấy - Hoàn<br>Kiếm - Hà Nội                                                                       | Cao Thị Hằng<br>Địa chỉ theo Bản án: 44 Hàng Giấy - Hoàn Kiếm - Hà Nội<br>Địa chỉ theo CCCD: A6-3 20 Hàng Vôi, phường Hoàn Kiếm, TP Hà Nội | 012990762/038181<br>008830 | 18/12/2021 | 21.864.000 đồng    |

Qp

|    |       |     |                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                               |                        |            |                 |
|----|-------|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|------------|-----------------|
| 18 | 7416  | 3.1 | Lê Đình Hiến<br>Địa chỉ: Tổ 2, Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội                                       | Lê Đình Hiến<br>Địa chỉ theo Bản án: Tổ 2, Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội                                                                                                                                                                         | 001083017800           | 10/05/2021 | 10.932.000 đồng |
| 19 | 7883  | 3.1 | Nguyễn Thanh Hoa<br>Địa chỉ: Lk 15 Vị Trí 27 Kdt Xa La, Phúc La, Hà Đông, Hà Nội                | Nguyễn Thanh Hoa<br>Địa chỉ theo Bản án: Lk 15 Vị Trí 27 Kdt Xa La, Phúc La, Hà Đông, Hà Nội                                                                                                                                                  | 001180028786           | 25/04/2023 | 5.466.000 đồng  |
| 20 | 8531  | 3.1 | Trần Minh Hoàng<br>Địa chỉ: B10/2 Ấp 2 Quí Đức Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh                      | Trần Minh Hoàng<br>Địa chỉ theo Bản án: B10/2 Ấp 2 Quí Đức Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh                                                                                                                                                        | 079097014560           | 18/09/2022 | 16.944.600 đồng |
| 21 | 9507  | 3.1 | Đoàn Kim Huy<br>Địa chỉ: Số 12, Ngách 89/10, Đường An Trai, Xã Vân Canh, Huyện Hoài Đức, Hà Nội | Đoàn Kim Huy<br>Địa chỉ theo Bản án: Số 12, Ngách 89/10, Đường An Trai, Xã Vân Canh, Huyện Hoài Đức, Hà Nội<br>Địa chỉ theo CCCD: Xóm 2, thôn An Trai, Vân Canh, Hoài Đức, Hà Nội (nay là Xóm 2, thôn An Trai, xã Sơn Đồng, thành phố Hà Nội) | 162988842/036088023434 | 23/07/2021 | 6.012.600 đồng  |
| 22 | 10155 | 3.1 | Võ Thị Tuyết Hưng<br>Địa chỉ: Bcons Suối Tiên, Tân Lập, Dĩ An, Bình Dương                       | Võ Thị Tuyết Hưng<br>Địa chỉ theo Bản án: Bcons Suối Tiên, Tân Lập, Dĩ An, Bình Dương<br>Địa chỉ theo CCCD: Thôn Đại Thạnh, xã Mỹ Hiệp, huyện Phú Mỹ, tỉnh Bình Định                                                                          | 215221026/052191011334 | 28/06/2021 | 38.262.000 đồng |
| 23 | 13387 | 3.1 | Vũ Mạnh Luân<br>Địa chỉ: 49/548/55 Nguyễn Văn Cừ, Gia Thụy, Hà Nội                              | Vũ Mạnh Luân<br>Địa chỉ theo Bản án: 49/548/55 Nguyễn Văn Cừ, Gia Thụy, Hà Nội                                                                                                                                                                | 033091001785           | 05/05/2021 | 37.715.400 đồng |

|    |       |     |                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                               |                            |            |                  |
|----|-------|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|------------|------------------|
| 24 | 13531 | 3.1 | Ngô Đức Lượng<br>Địa chỉ: P1107 Ct2B Phúc La,<br>Hà Đông, Hà Nội                                                   | Ngô Đức Lượng<br>Địa chỉ theo Bản án: P1107 Ct2B Phúc La, Hà Đông, Hà Nội<br>Địa chỉ theo CCCD: Diêm Niên, TT Vĩnh Bảo, Vĩnh Bảo, Hải Phòng                                                   | 031084005049               | 29/11/2022 | 10.932.000 đồng  |
| 25 | 13798 | 3.1 | Nguyễn Thị Ngọc Mai<br>Địa chỉ: Số 82 Trần Thái Tông,<br>Cầu Giấy - Hà Nội                                         | Nguyễn Thị Ngọc Mai<br>Địa chỉ theo Bản án: Số 82 Trần Thái Tông, Cầu Giấy - Hà Nội<br>Địa chỉ theo CCCD: TDP 4 Phú Đô, Nam Từ Liêm, TP Hà Nội                                                | 014188000019               | 27/12/2021 | 21.864.000 đồng  |
| 26 | 13851 | 3.1 | Vũ Thị Mai<br>Địa chỉ: 2507 Park 8 Times<br>City Park Hill, Mai Động,<br>Hoàng Mai, Hà Nội                         | Vũ Thị Mai<br>Địa chỉ theo Bản án: 2507 Park 8 Times City Park Hill, Mai Động,<br>Hoàng Mai, Hà Nội                                                                                           | 030169005869               | 10/12/2022 | 101.667.600 đồng |
| 27 | 14133 | 3.1 | Nguyễn Thị Minh<br>Địa chỉ: P12 A06, Toà N03 B,<br>Sun Rise Phúc Đồng, Long<br>Biên                                | Nguyễn Thị Minh<br>Địa chỉ theo Bản án: P12 A06, Toà N03 B, Sun Rise Phúc Đồng, Long<br>Biên<br>Địa chỉ theo CCCD: Số 16/199/8 Phú Viên, Tổ 1, Bồ Đề, Long Biên, Hà<br>Nội                    | 030187000114               | 27/04/2021 | 4.919.400 đồng   |
| 28 | 17025 | 3.1 | Nguyễn Nhựt Phi<br>Địa chỉ: 143/37 Rạch Ngã<br>Chùa, Ấp Vĩnh Phụng, Xã Vĩnh<br>Trình, Huyện Vĩnh Thạnh, Cần<br>Thơ | Nguyễn Nhựt Phi<br>Địa chỉ theo Bản án: 143/37 Rạch Ngã Chùa, Ấp Vĩnh Phụng, Xã Vĩnh<br>Trình, Huyện Vĩnh Thạnh, Cần Thơ<br>Địa chỉ theo CCCD: Ấp Vĩnh Phụng, Vĩnh Trình, Vĩnh Thạnh, Cần Thơ | 362504577/092098<br>009094 | 09/12/2023 | 3.826.200 đồng   |
| 29 | 18532 | 3.1 | Trần Thị Quyên<br>Địa chỉ: Số 5 Ngõ 29, Lê Đại<br>Hành, Phố Thúy Sơn, P.<br>Thanh Bình, TP Ninh Bình,<br>Ninh Bình | Trần Thị Quyên<br>Địa chỉ theo Bản án: Số 5 Ngõ 29, Lê Đại Hành, Phố Thúy Sơn, P.<br>Thanh Bình, TP Ninh Bình, Ninh Bình                                                                      | 151937424/034193<br>009629 | 20/09/2007 | 5.466.000 đồng   |

*Handwritten signature*



|    |       |     |                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                               |                            |            |                    |
|----|-------|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|------------|--------------------|
| 30 | 18571 | 3.1 | Nguyễn Tô Quyền<br>Địa chỉ: 107 Đào Duy Anh,<br>Phước Đồng, Nha Trang,<br>Khánh Hòa                                  | Nguyễn Tô Quyền<br>Địa chỉ theo Bản án: 107 Đào Duy Anh, Phước Đồng, Nha Trang,<br>Khánh Hòa<br>Địa chỉ theo CCCD: 86/1 Nhất Chi Mai, Khu Phố 25, phường Tân Bình,<br>Thành phố Hồ Chí Minh                   | 87188000573                | 18/10/2022 | 42.088.200 đồng    |
| 31 | 18581 | 3.1 | Nguyễn Thị Quyên<br>Địa chỉ: Đội 9 Vân Côn, Vân<br>Côn, Hoài Đức, Hà Nội                                             | Nguyễn Thị Quyên<br>Địa chỉ theo Bản án: Đội 9 Vân Côn, Vân Côn, Hoài Đức, Hà Nội                                                                                                                             | 1300010683                 | 26/04/2021 | 65.045.400 đồng    |
| 32 | 18829 | 3.1 | Nguyễn Thị Quỳnh<br>Địa chỉ: Nhà N64 Tập Thể Khu<br>I, Đhct, Số 411 Đường 30-4,<br>Hưng Lợi, Ninh Kiều, Cần Thơ      | Nguyễn Thị Quỳnh<br>Địa chỉ theo Bản án: Nhà N64 Tập Thể Khu I, Đhct, Số 411 Đường<br>30-4, Hưng Lợi, Ninh Kiều, Cần Thơ<br>Địa chỉ theo CCCD: 126 đường số 2, khu CBGV ĐHCT, An Khánh,<br>Ninh Kiều, Cần Thơ | 362124887/004161<br>000015 | 03/07/2023 | 1.622.855.400 đồng |
| 33 | 18984 | 3.1 | Nguyễn Công Sáu<br>Địa chỉ: Tổ 8, Thôn Xuyên<br>Đông 1, Tt Nam Phước, Duy<br>Xuyên, QuảngNam                         | Nguyễn Công Sáu<br>Địa chỉ theo Bản án: Tổ 8, Thôn Xuyên Đông 1, Tt Nam Phước, Duy<br>Xuyên, QuảngNam<br>Địa chỉ theo CCCD: thôn Chiêm Sơn, xã Duy Trinh, huyện Duy Xuyên,<br>Đà Nẵng                         | 205756513/049078<br>024848 | 15/07/2022 | 590.874.600 đồng   |
| 34 | 19358 | 3.1 | Vũ Quang Sơn<br>Địa chỉ: P1805 - Ct8C Kdt<br>Dương Nội, Hà Đông, Hà Nội                                              | Vũ Quang Sơn<br>Địa chỉ theo Bản án: P1805 - Ct8C Kdt Dương Nội, Hà Đông, Hà Nội<br>Địa chỉ theo CCCD: Lỗ Giao, Việt Hùng, Đông Anh, Hà Nội                                                                   | 027084000609               | 09/09/2022 | 96.748.200 đồng    |
| 35 | 19388 | 3.1 | Công Ty Cổ Phần Thương Mại<br>Tổng Hợp Hoa Sơn<br>Địa chỉ: Số 83 Tân Thụy,<br>Phường Phúc Đồng, Long<br>Biên, Hà Nội | Công Ty Cổ Phần Thương Mại Tổng Hợp Hoa Sơn<br>Địa chỉ theo Bản án: Số 83 Tân Thụy, Phường Phúc Đồng, Long Biên,<br>Hà Nội                                                                                    | 0108725040                 | 10/12/2024 | 546.600.000 đồng   |

|    |       |     |                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                       |                        |            |                    |
|----|-------|-----|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|------------|--------------------|
| 36 | 19396 | 3.1 | Nguyễn Thanh Sơn<br>Địa chỉ: Số 11 Cửa Bắc, Trúc Bạch, Ba Đình, Hà Nội              | Nguyễn Thanh Sơn<br>Địa chỉ theo Bản án: Số 11 Cửa Bắc, Trúc Bạch, Ba Đình, Hà Nội<br>Địa chỉ theo CCCD: 15 Ngõ 172 Thái Thịnh, Lang Hạ, Đống Đa, Hà Nội                                                                                              | 1071012774             | 23/03/2017 | 5.466.000.000 đồng |
| 37 | 19464 | 3.1 | Trương Văn Sỹ<br>Địa chỉ: Số 9 Tôn Thất Thuyết, P.Trường Sơn, Sầm Sơn, Thanh Hóa    | Trương Văn Sỹ<br>Địa chỉ theo Bản án: Số 9 Tôn Thất Thuyết, P.Trường Sơn, Sầm Sơn, Thanh Hóa<br>Địa chỉ theo CCCD: TDP Sơn Lợi, Sầm Sơn, Thanh Hóa                                                                                                    | 172765326/038087051204 | 28/06/2021 | 524.960.106 đồng   |
| 38 | 19584 | 3.1 | Dương Công Đức Tặng<br>Địa chỉ: 135 145 Phan Đình Phùng, Phường 2, Đà Lạt, Lâm Đồng | Dương Công Đức Tặng<br>Địa chỉ theo Bản án: 135 145 Phan Đình Phùng, Phường 2, Đà Lạt, Lâm Đồng<br>Địa chỉ theo CCCD: P1002 B7 tập thể Kim Liên, phường Kim Liên, quận Đống Đa, TP Hà Nội                                                             | 011751815/001076035493 | 07/04/2023 | 54.660.000 đồng    |
| 39 | 19585 | 3.1 | Dương Công Đức Tặng<br>Địa chỉ: 135 145 Phan Đình Phùng, Phường 2, Đà Lạt, Lâm Đồng | Dương Công Đức Tặng<br>Địa chỉ theo Bản án: 135 145 Phan Đình Phùng, Phường 2, Đà Lạt, Lâm Đồng<br>Địa chỉ theo CCCD: P1002 B7 Tập thể Kim Liên, phường Kim Liên, quận Đống Đa, TP Hà Nội                                                             | 011751815/001076035493 | 07/04/2023 | 446.025.600 đồng   |
| 40 | 19698 | 3.1 | Tạ Thị Thanh Tâm<br>Địa chỉ: Tổ 10 P. Đồng Quang, TP.Thái Nguyên, Thái Nguyên       | Tạ Thị Thanh Tâm<br>Địa chỉ theo Bản án: Tổ 10 P. Đồng Quang, TP.Thái Nguyên, Thái Nguyên<br>Địa chỉ theo CCCD: Tổ 4, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (nay là Tổ 4/4 Đồng Quang, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên) | 019186001919           | 13/04/2021 | 10.932.000 đồng    |
| 41 | 19772 | 3.1 | Nguyễn Văn Tâm<br>Địa chỉ: 79 Hàng Điều, Cửa Đông, Hoàn Kiếm, Hà Nội                | Nguyễn Văn Tâm<br>Địa chỉ theo Bản án: 79 Hàng Điều, Cửa Đông, Hoàn Kiếm, Hà Nội<br>Địa chỉ theo CCCD: Xóm Chùa, Trung Kiên, Yên Lạc, Vĩnh Phúc                                                                                                       | 026093000989           | 10/12/2022 | 78.163.800 đồng    |

Q



|    |       |     |                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                    |                            |            |                    |
|----|-------|-----|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|------------|--------------------|
| 42 | 19800 | 3.1 | Nguyễn Thị Minh Tâm<br>Địa chỉ: 242 Bạch Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội                   | Nguyễn Thị Minh Tâm<br>Địa chỉ theo Bản án: 242 Bạch Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội                                                                                                                                     | 1165006090                 | 28/02/2025 | 364.035.600 đồng   |
| 43 | 19805 | 3.1 | Mai Xuân Tâm<br>Địa chỉ: 145 Phan Huy Ích, Phường 15, Tân Bình, TP Hồ Chí Minh       | Mai Xuân Tâm<br>Địa chỉ theo Bản án: 145 Phan Huy Ích, Phường 15, Tân Bình, TP Hồ Chí Minh<br>Địa chỉ theo CCCD: 78/35/3 Đường số 51, phường 14, quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh                                       | 025142862/056080<br>011387 | 12/09/2022 | 1.249.527.600 đồng |
| 44 | 20231 | 3.1 | Trần Khánh Tiêu<br>Địa chỉ: Số 55 Hàng Bồ, Phường Hàng Bồ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội    | Trần Khánh Tiêu<br>Địa chỉ theo Bản án: Số 55 Hàng Bồ, Phường Hàng Bồ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội                                                                                                                      | 1165000335                 | 06/12/2024 | 180.378.000 đồng   |
| 45 | 20258 | 3.1 | Nguyễn Thuận Tín<br>Địa chỉ: 12/07/A10 Lê Văn Thọ, P.14, Q. Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh  | Nguyễn Thuận Tín<br>Địa chỉ theo Bản án: 12/07/A10 Lê Văn Thọ, P.14, Q. Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh<br>Địa chỉ theo CCCD: thôn An Lương, Mỹ Chánh, Phù Mỹ, Bình Định (nay là thôn An Lương, xã An Lương, tỉnh Gia Lai) | 211818836/052077<br>009611 | 11/12/2010 | 12.025.200 đồng    |
| 46 | 20265 | 3.1 | Nguyễn Thuận Tín<br>Địa chỉ: 587/26 Lê Văn Thọ, P.14, Quận Gò Vấp, Hồ Chí Minh       | Nguyễn Thuận Tín<br>Địa chỉ theo Bản án: 587/26 Lê Văn Thọ, P.14, Quận Gò Vấp, Hồ Chí Minh<br>Địa chỉ theo CCCD: thôn An Lương, Mỹ Chánh, Phù Mỹ, Bình Định (nay là thôn An Lương, xã An Lương, tỉnh Gia Lai)      | 211818836/052077<br>009611 | 06/11/2023 | 55.753.200 đồng    |
| 47 | 20511 | 3.1 | Nguyễn Thanh Toán<br>Địa chỉ: Nhởi Dưới, Xã Cổ Loa, Huyện Đông Anh, Thành Phố Hà Nội | Nguyễn Thanh Toán<br>Địa chỉ theo Bản án: Nhởi Dưới, Xã Cổ Loa, Huyện Đông Anh, Thành Phố Hà Nội                                                                                                                   | 001183034486               | 27/10/2022 | 13.665.000 đồng    |



|    |       |     |                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                            |            |                  |
|----|-------|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|------------|------------------|
| 48 | 20519 | 3.1 | Trần Viết Toàn<br>Địa chỉ: Số 6, Ngõ 346/21 Nam<br>Dư, Trần Phú, Hoàng Mai, Hà<br>Nội                  | Trần Viết Toàn<br>Địa chỉ theo Bản án: Số 6 Ngõ 346/21 Nam Dư, Trần Phú, Hoàng Mai,<br>Hà Nội<br>Địa chỉ theo CCCD: Tô 5 Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội                                                                                                                                   | 013369404/027084<br>006319 | 17/08/2022 | 119.705.400 đồng |
| 49 | 20725 | 3.1 | Vũ Thanh Tú<br>Địa chỉ: Số Nhà 52 Thủy<br>Nguyên, Khu Đô Thị Ecopark,<br>Văn Giang, Hưng Yên           | Vũ Thanh Tú<br>Địa chỉ theo Bản án: Số Nhà 52 Thủy Nguyên, Khu Đô Thị Ecopark,<br>Văn Giang, Hưng Yên<br>Địa chỉ theo CCCD: Số nhà 263, đường 179, phố Văn Giang, thị trấn<br>Văn Giang, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên (nay là số 263, phố Văn<br>Giang, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên) | 33090014304                | 26/07/2022 | 95.655.000 đồng  |
| 50 | 20729 | 3.1 | Trần Thanh Tú<br>Địa chỉ: 400/6 Ngõ Gia Tự F4,<br>Q10, Hồ Chí Minh                                     | Trần Thanh Tú<br>Địa chỉ theo Bản án: 400/6 Ngõ Gia Tự F4, Q10, Hồ Chí Minh                                                                                                                                                                                                            | 023429972/079082<br>036751 | 10/07/2021 | 109.320.000 đồng |
| 51 | 21030 | 3.1 | Nguyễn Hữu Tuấn<br>Địa chỉ: Số Nhà 14, Ngách 4,<br>Khu Phố Đình, Phường Đình<br>Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh | Nguyễn Hữu Tuấn<br>Địa chỉ theo Bản án: Số Nhà 14, Ngách 4, Khu Phố Đình, Phường Đình<br>Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh<br>Địa chỉ theo CCCD: Khu phố Đình, Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh                                                                                                        | 27094000725                | 29/03/2021 | 10.385.400 đồng  |
| 52 | 21128 | 3.1 | Mai Quang Tuấn<br>Địa chỉ: Số 35 Đình Thôn, Mỹ<br>Đình 1, Nam Từ Liêm, Hà Nội                          | Mai Quang Tuấn<br>Địa chỉ theo Bản án: Số 35 Đình Thôn, Mỹ Đình 1, Nam Từ Liêm, Hà<br>Nội<br>Địa chỉ theo CCCD: Khu phố 6 Cẩm Giang, phường Đồng Nguyên, tỉnh<br>Bắc Ninh                                                                                                              | 125533965/027094<br>012068 | 18/12/2021 | 31.156.200 đồng  |
| 53 | 21174 | 3.1 | Thân Anh Tuấn<br>Địa chỉ: 449 Minh Khai, Vĩnh<br>Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội                             | Thân Anh Tuấn<br>Địa chỉ theo Bản án: 449 Minh Khai, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội<br>Địa chỉ theo CCCD: 8 Tầng Bật Hồ, Phạm Đình Hồ, Hai Bà Trưng, Hà<br>Nội                                                                                                                         | 1077008060                 | 10/07/2021 | 54.660.000 đồng  |

92

|    |       |     |                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                           |                            |            |                    |
|----|-------|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|------------|--------------------|
| 54 | 21253 | 3.1 | Lê Công Tuấn<br>Địa chỉ: Đội 7 Bầu, Kim Chung, Đông Anh, Hà Nội                                              | Lê Công Tuấn<br>Địa chỉ theo Bản án: Đội 7 Bầu, Kim Chung, Đông Anh, Hà Nội                                                                                                                                               | 013497865/001097<br>031303 | 22/11/2021 | 254.169.000 đồng   |
| 55 | 21574 | 3.1 | Nguyễn Thị Thanh Tuyền<br>Địa chỉ: Số 2 Tổ 1 Phường Phan Đình Phùng, Thành Phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên | Nguyễn Thị Thanh Tuyền<br>Địa chỉ theo Bản án: Số 2 Tổ 1 Phường Phan Đình Phùng, Thành Phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên                                                                                                  | 092002701/001185<br>045384 | 17/08/2021 | 4.372.800 đồng     |
| 56 | 21587 | 3.1 | Triệu Thị Thanh Tuyền<br>Địa chỉ: Tdp Nhật Tảo 1, Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội                             | Triệu Thị Thanh Tuyền<br>Địa chỉ theo Bản án: Tdp Nhật Tảo 1, Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội                                                                                                                              | 34190007258                | 29/04/2021 | 8.199.000 đồng     |
| 57 | 22296 | 3.1 | Hoàng Ngọc Thanh<br>Địa chỉ: Lô V6 Khu 3 Khu Đô Thị Mới Bắc Đại Lộ Lê Lợi, Phường Đông Hương, TP Thanh Hóa   | Hoàng Ngọc Thanh<br>Địa chỉ theo Bản án: Lô V6 Khu 3 Khu Đô Thị Mới Bắc Đại Lộ Lê Lợi, Phường Đông Hương, TP Thanh Hóa                                                                                                    | 038082046614               | 02/10/2021 | 819.900.000 đồng   |
| 58 | 22544 | 3.1 | Trần Văn Thành<br>Địa chỉ: 9E Ngõ 9 Nguyễn Khang, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội          | Trần Văn Thành<br>Địa chỉ theo Bản án: 9E Ngõ 9 Nguyễn Khang, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội<br>Địa chỉ theo CCCD: Căn 2111, Tầng 21 CT2 Ở Đất A10 Khu đô thị Nam Trung Yên, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội | 38083009140                | 24/07/2023 | 115.332.600 đồng   |
| 59 | 22575 | 3.1 | Phạm Văn Thành<br>Địa chỉ: Hội Phụ, Đông Hội, Đông Anh, Hà Nội                                               | Phạm Văn Thành<br>Địa chỉ theo Bản án: Hội Phụ, Đông Hội, Đông Anh, Hà Nội                                                                                                                                                | 1087006602                 | 24/07/2021 | 1.038.540.000 đồng |



|    |       |     |                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                   |                            |            |                  |
|----|-------|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|------------|------------------|
| 60 | 23011 | 3.1 | Hoàng Anh Thắng<br>Địa chỉ: Công Ty TNHH Absfil Vina, Xã Tân Trường, Cẩm Giàng, Hải Dương         | Hoàng Anh Thắng<br>Địa chỉ theo Bản án: Công Ty TNHH Absfil Vina, Xã Tân Trường, Cẩm Giàng, Hải Dương<br>Địa chỉ theo CCCD: Thôn Phú Lộc, xã Cẩm Vũ, Cẩm Giàng, Hải Dương                                                         | 142214531/030085<br>021867 | 07/05/2025 | 62.859.000 đồng  |
| 61 | 23307 | 3.1 | Nguyễn Văn Thế<br>Địa chỉ: 47 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội                                    | Nguyễn Văn Thế<br>Địa chỉ theo Bản án: 47 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội<br>Địa chỉ theo CCCD: Khối Xuân Nam, Hưng Dũng, thành phố Vinh, Nghệ An                                                                                | 187187937/040094<br>012543 | 26/08/2022 | 73.244.400 đồng  |
| 62 | 23774 | 3.1 | Trịnh Thái Thống<br>Địa chỉ: TDP 5 Mễ Trì Hạ, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội                         | Trịnh Thái Thống<br>Địa chỉ theo Bản án: TDP 5 Mễ Trì Hạ, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội                                                                                                                                             | 42084000077                | 16/05/2024 | 163.980.000 đồng |
| 63 | 23834 | 3.1 | Trịnh Thái Thống<br>Địa chỉ: Văn Phòng Eva De Eva Tầng 4 Toà Nhà Gp Invest Số 170 La Thành Hà Nội | Trịnh Thái Thống<br>Địa chỉ theo Bản án: Văn Phòng Eva De Eva Tầng 4 Toà Nhà Gp Invest Số 170 La Thành Hà Nội<br>Địa chỉ theo CCCD: TDP 5 Mễ Trì Hạ, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội (nay là TDP 5 Mễ Trì Hạ, phường Từ Liêm, Hà Nội) | 42084000077                | 16/05/2024 | 317.028.000 đồng |
| 64 | 23854 | 3.1 | Vũ Thị Thơ<br>Địa chỉ: 15 Phạm Hùng, P. Mỹ Đình 2, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội                         | Vũ Thị Thơ<br>Địa chỉ theo Bản án: 15 Phạm Hùng, P. Mỹ Đình 2, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội<br>Địa chỉ theo CCCD: Xóm 4, Nghĩa Sơn, Nghĩa Hưng, Nam Định (nay là Xóm 4, xã Nghĩa Sơn, tỉnh Ninh Bình)                                   | 036194001481               | 12/11/2024 | 28.423.200 đồng  |
| 65 | 23905 | 3.1 | Nguyễn Thị Thơm<br>Địa chỉ: Tầng 6 Tòa Nhà Toyota- 15 Phạm Hùng, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội         | Nguyễn Thị Thơm<br>Địa chỉ theo Bản án: Tầng 6 Tòa Nhà Toyota- 15 Phạm Hùng, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội<br>Địa chỉ theo CCCD: TDP số 2 Miếu Nha, Tây Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội                                                        | 001181002036               | 27/04/2023 | 80.896.800 đồng  |

Q2

|    |       |     |                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                              |                        |            |                  |
|----|-------|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|------------|------------------|
| 66 | 24121 | 3.1 | Nguyễn Đức Thuận<br>Địa chỉ: 48 Đường Số 8, Tân Túc, Bình Chánh, TP Hồ Chí Minh                 | Nguyễn Đức Thuận<br>Địa chỉ theo Bản án: 48 Đường Số 8, Tân Túc, Bình Chánh, TP Hồ Chí Minh<br>Địa chỉ theo CCCD: 48 Đường Số 8, khu phố 5, Tân Túc, Bình Chánh, TP Hồ Chí Minh                                              | 80093000052            | 04/06/2023 | 1.639.800 đồng   |
| 67 | 24285 | 3.1 | Nguyễn Thu Thùy<br>Địa chỉ: 14B Ngõ 139 Tân Mai, Hoàng Mai, Hà Nội                              | Nguyễn Thu Thùy<br>Địa chỉ theo Bản án: 14B Ngõ 139 Tân Mai, Hoàng Mai, Hà Nội<br>Địa chỉ theo CCCD: Cụm 5 Tổ 50 Tân Mai, phường Hoàng Mai, Hà Nội                                                                           | 1185023817             | 18/12/2024 | 12.571.800 đồng  |
| 68 | 24825 | 3.1 | Nguyễn Văn Thuyết<br>Địa chỉ: 203/38 Đặng Thuy Trâm, Phường 13, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh | Nguyễn Văn Thuyết<br>Địa chỉ theo Bản án: 203/38 Đặng Thuy Trâm, Phường 13, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh<br>Địa chỉ theo CCCD: Thôn Đồng Bình, Dân Chủ, Tứ Kỳ, Hải Dương (thôn Đồng Bình, xã Tân Kỳ, thành phố Hải Phòng) | 142359839/030088012852 | 29/04/2021 | 16.398.000 đồng  |
| 69 | 24922 | 3.1 | Đoàn Anh Thư<br>Địa chỉ: 11.21 Khối B, Chung Cư Hiệp Bình Phước- Tam Bình, Kp4, Hiệp Bình Phước | Đoàn Anh Thư<br>Địa chỉ theo Bản án: 11.21 Khối B, Chung Cư Hiệp Bình Phước- Tam Bình, Kp4, Hiệp Bình Phước                                                                                                                  | 046190000094           | 22/11/2021 | 400.657.800 đồng |
| 70 | 24936 | 3.1 | Đặng Văn Thức<br>Địa chỉ: Số 203 Phố Ga, Tt Thường Tín, Huyện Thường Tín, Hà Nội                | Đặng Văn Thức<br>Địa chỉ theo Bản án: Số 203 Phố Ga, Tt Thường Tín, Huyện Thường Tín, Hà Nội<br>Địa chỉ theo CCCD: Thượng Hiền, Hồng Vân, thành phố Hà Nội                                                                   | 1084011942             | 14/06/2024 | 54.660.000 đồng  |
| 71 | 25116 | 3.1 | Đinh Thị Thanh Trà<br>Địa chỉ: C605 Chung Cư Ehome 2, P. Phước Long B, Q.9, TP. Hồ Chí Minh     | Đinh Thị Thanh Trà<br>Địa chỉ theo Bản án: C605 Chung Cư Ehome 2, P. Phước Long B, Q.9, TP. Hồ Chí Minh                                                                                                                      | 045181000127           | 22/12/2021 | 139.383.000 đồng |



|    |       |     |                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                     |                            |            |                  |
|----|-------|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|------------|------------------|
| 72 | 25119 | 3.1 | Trần Trác<br>Địa chỉ: Số 12 Đường 20, Trần<br>Nào, P Bình An, Q2, TP. Hồ<br>Chí Minh                          | Trần Trác<br>Địa chỉ theo Bản án: Số 12 Đường 20, Trần Nào, P Bình An, Q2, TP. Hồ<br>Chí Minh<br>Địa chỉ theo CCCD: 12 đường 20, KP2 An Khánh, thành phố Thủ Đức,<br>Hồ Chí Minh                                                    | 35048001102                | 29/11/2021 | 546.600.000 đồng |
| 73 | 25340 | 3.1 | Nguyễn Thị Mai Trang<br>Địa chỉ: Phòng 1105, 17T1<br>Hoàng Đạo Thúy, P Trung Hòa,<br>Q Cầu Giấy, Hà Nội       | Nguyễn Thị Mai Trang<br>Địa chỉ theo Bản án: Phòng 1105, 17T1 Hoàng Đạo Thúy, P Trung Hòa,<br>Q Cầu Giấy, Hà Nội<br>Địa chỉ theo CCCD: Tổ 3, Miếu Thờ, Tiên Dược, Sóc Sơn, Hà Nội                                                   | 1181011142                 | 26/05/2022 | 5.466.000 đồng   |
| 74 | 25491 | 3.1 | Phạm Thị Thủy Trang<br>Địa chỉ: 14 Đường Số 1, Khu<br>Phổ 1, Phường Linh Đông, TP<br>Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh  | Phạm Thị Thủy Trang<br>Địa chỉ theo Bản án: 14 Đường Số 1, Khu Phố 1, Phường Linh Đông,<br>TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh                                                                                                               | 91191010288                | 01/09/2021 | 24.597.000 đồng  |
| 75 | 25542 | 3.1 | Trần Thị Thu Trang<br>Địa chỉ: Ngõ 108 Trần Phú, Hà<br>Đông, Phường Mộ Lao, Quận<br>Hà Đông, Thành Phố Hà Nội | Trần Thị Thu Trang<br>Địa chỉ theo Bản án: Ngõ 108 Trần Phú, Hà Đông, Phường Mộ Lao,<br>Quận Hà Đông, Thành Phố Hà Nội<br>Địa chỉ theo CCCD: thôn Lê Dương, Tam Hưng, Thanh Oai, Hà Nội<br>(nay là thôn Lê Dương, Tam Hưng, Hà Nội) | 112087709/001186<br>044712 | 10/07/2021 | 45.914.400 đồng  |
| 76 | 25548 | 3.1 | Hoàng Thị Trang<br>Địa chỉ: Tòa Ct8A, Cc Dương<br>Nội, Hà Đông                                                | Hoàng Thị Trang<br>Địa chỉ theo Bản án: Tòa Ct8A, Cc Dương Nội, Hà Đông<br>Địa chỉ theo CCCD: Xóm 2, Đồng Nhân, Đông La, Hoài Đức, Hà Nội<br>(nay là Thôn Đồng Nhân, xã An Khánh, thành phố Hà Nội)                                 | 38187011599                | 24/07/2021 | 54.113.400 đồng  |
| 77 | 25591 | 3.1 | Tương Thị Quỳnh Trang<br>Địa chỉ: X/N Gạch Đại Mỗ, Từ<br>Liêm, Hà Nội                                         | Tương Thị Quỳnh Trang<br>Địa chỉ theo Bản án: X/N Gạch Đại Mỗ, Từ Liêm, Hà Nội<br>Địa chỉ theo CCCD: Số 12 ngõ 242 đường Láng, Thịnh Quang, Đống<br>Đa, Hà Nội                                                                      | 012996656/001190<br>054743 | 30/05/2022 | 218.640.000 đồng |

Q

|    |       |     |                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                              |                        |            |                  |
|----|-------|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|------------|------------------|
| 78 | 25703 | 3.1 | Mai Ngọc Thùy Trân<br>Địa chỉ: 265/21 Nơ Trang Long, P.11, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh                                                               | Mai Ngọc Thùy Trân<br>Địa chỉ theo Bản án: 265/21 Nơ Trang Long, P.11, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh                                                                                        | 79183018540            | 10/08/2023 | 30.063.000 đồng  |
| 79 | 25756 | 3.1 | Hoàng Nguyễn Quốc Trí<br>Địa chỉ: 61/12/28 Duong Tx 33-Phuong Thanh Xuan-Quan 12-TP HoChi Minh-Viet Nam                                                 | Hoàng Nguyễn Quốc Trí<br>Địa chỉ theo Bản án: 61/12/28 Duong Tx 33-Phuong Thanh Xuan-Quan 12-TP HoChi Minh-Viet Nam<br>Địa chỉ theo CCCD: 26/5 Nguyễn Văn Lượng, P.6, Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh | 025576619/079097028889 | 23/03/2022 | 122.438.400 đồng |
| 80 | 25835 | 3.1 | Lê Thị Mỹ Trinh<br>Địa chỉ: 182, Nguyễn Suý, P.Tân Quý, Q.Tân Phú, TP Hồ Chí Minh                                                                       | Lê Thị Mỹ Trinh<br>Địa chỉ theo Bản án: 182, Nguyễn Suý, P.Tân Quý, Q.Tân Phú, TP Hồ Chí Minh<br>Địa chỉ theo CCCD: 09.11A (Tb 09.11A) chung cư Lê Thành, phường Bình Tân, TP Hồ Chí Minh    | 272032349/075190009335 | 24/06/2025 | 5.466.000 đồng   |
| 81 | 25876 | 3.1 | Nguyễn Thị Kiều Trinh<br>Địa chỉ: 207 Lê Đại Hành, Hoà Thọ Đông, Cẩm Lệ, Đà Nẵng                                                                        | Nguyễn Thị Kiều Trinh<br>Địa chỉ theo Bản án: 207 Lê Đại Hành, Hoà Thọ Đông, Cẩm Lệ, Đà Nẵng                                                                                                 | 0044184001239          | 17/12/2024 | 68.871.600 đồng  |
| 82 | 25896 | 3.1 | Nguyễn Tiến Trinh<br>Địa chỉ: 9 Làng Yên Phụ, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội (nay là số 9 Làng Yên Phụ, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội) | Nguyễn Tiến Trinh<br>Địa chỉ theo Bản án: 9 Làng Yên Phụ, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội (nay là số 9 Làng Yên Phụ, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội)                          | 36081002860            | 19/11/2022 | 54.660.000 đồng  |
| 83 | 26211 | 3.1 | Lê Thành Trung<br>Địa chỉ: Tổ 19 Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội                                                                                        | Lê Thành Trung<br>Địa chỉ theo Bản án: Tổ 19 Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội                                                                                                                 | 1091018209             | 10/05/2021 | 57.393.000 đồng  |



|    |       |     |                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                |                            |            |                  |
|----|-------|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|------------|------------------|
| 84 | 26344 | 3.1 | Hoàng Kim Trường<br>Địa chỉ: Sn 16, Đường 2, Thôn Đông, Tầm Xá, Đông Anh, Hà Nội          | Hoàng Kim Trường<br>Địa chỉ theo Bản án: Sn 16, Đường 2, Thôn Đông, Tầm Xá, Đông Anh, Hà Nội                                                                                                                                   | 001084036580               | 03/10/2024 | 7.652.400 đồng   |
| 85 | 26380 | 3.1 | Đỗ Vũ Trường<br>Địa chỉ: Số Nhà 41 Ngõ 272 Trần Khát Trân, Hà Nội                         | Đỗ Vũ Trường<br>Địa chỉ theo Bản án: Số Nhà 41 Ngõ 272 Trần Khát Trân, Hà Nội<br>Địa chỉ theo CCCD: Đài Bi, Uy Nỗ, Đông Anh, Hà Nội                                                                                            | 1079018355                 | 10/05/2021 | 27.330.000 đồng  |
| 86 | 26531 | 3.1 | Trần Anh Văn<br>Địa chỉ: Tổ 15, Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội.                              | Trần Anh Văn<br>Địa chỉ theo Bản án: Tổ 15, Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội.<br>Địa chỉ theo CCCD: Số 37/640/21/1 Nguyễn Văn Cừ, Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội (nay là Số 37/640/21/1 Nguyễn Văn Cừ, Tổ 15, phường Bồ Đề, TP Hà Nội) | 033085000067               | 02/06/2022 | 16.398.000 đồng  |
| 87 | 26650 | 3.1 | Hồ Thị Kiều Vân<br>Địa chỉ: Số 115, Đường 14/9, Phường 5, TP. Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long   | Hồ Thị Kiều Vân<br>Địa chỉ theo Bản án: Số 115, Đường 14/9, Phường 5, TP. Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long<br>Địa chỉ theo CCCD: Ấp 7 Tân An Luông, Vũng Liêm, Vĩnh Long (nay là Ấp 7 Tân An Luông, xã Trung Hiệp, tỉnh Vĩnh Long)    | 331442818/086185<br>010750 | 21/09/2022 | 5.466.000 đồng   |
| 88 | 26893 | 3.1 | Nguyễn Công Viên<br>Địa chỉ: Vạn Xuân I, Xã Hành Thiện, Huyện Nghĩa Hành, Tỉnh Quảng Ngãi | Nguyễn Công Viên<br>Địa chỉ theo Bản án: Vạn Xuân I, Xã Hành Thiện, Huyện Nghĩa Hành, Tỉnh Quảng Ngãi                                                                                                                          | 212794233/051095<br>011394 | 28/06/2022 | 54.660.000 đồng  |
| 89 | 26897 | 3.1 | Võ Thị Mỹ Viên<br>Địa chỉ: 49D3/17 Hoài Thanh, Phường 14, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh         | Võ Thị Mỹ Viên<br>Địa chỉ theo Bản án: 49D3/17 Hoài Thanh, Phường 14, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh                                                                                                                                  | 24748948/0641820<br>09628  | 27/11/2021 | 136.650.000 đồng |

92

|    |       |     |                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                |                            |            |                  |
|----|-------|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|------------|------------------|
| 90 | 26907 | 3.1 | Lê Thanh Viễn<br>Địa chỉ: 86/31 Trịnh Đình Trọng, Phú Trung, Tân Phú, Hồ Chí Minh, Phường Phú Trung, Tân Phú, Hồ Chí Minh | Lê Thanh Viễn<br>Địa chỉ theo Bản án: 86/31 Trịnh Đình Trọng, Phú Trung, Tân Phú, Hồ Chí Minh, Phường Phú Trung, Tân Phú, Hồ Chí Minh<br>Địa chỉ theo CCCD: Hoài Xuân, thị xã Hoài Nhơn, Bình Định (nay là phường Hoài Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai) | 215153854/052090<br>022205 | 01/11/2022 | 127.904.400 đồng |
| 91 | 26970 | 3.1 | Vũ Quốc Việt<br>Địa chỉ: 68 Ngõ Hòa Bình Khâm Thiên Hà Nội                                                                | Vũ Quốc Việt<br>Địa chỉ theo Bản án: 68 Ngõ Hòa Bình Khâm Thiên Hà Nội<br>Địa chỉ theo CCCD: Số 4 ngách 61, ngõ Hòa Bình, Thổ Quan, Đống Đa, Hà Nội                                                                                            | 001075025654               | 25/04/2021 | 5.466.000 đồng   |
| 92 | 26981 | 3.1 | Nguyễn Hoàng Việt<br>Địa chỉ: 33/6 Ông Ích Khiêm, P10, Q11, TP. Hồ Chí Minh                                               | Nguyễn Hoàng Việt<br>Địa chỉ theo Bản án: 33/6 Ông Ích Khiêm, P10, Q11, TP. Hồ Chí Minh                                                                                                                                                        | 079073015284               | 12/01/2021 | 10.385.400 đồng  |
| 93 | 27029 | 3.1 | Đỗ Quốc Việt<br>Địa chỉ: Tdp Xuân Nhang 2, Phường Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm Hà Nội                                      | Đỗ Quốc Việt<br>Địa chỉ theo Bản án: Tdp Xuân Nhang 2, Phường Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm Hà Nội<br>Địa chỉ theo CCCD: P1104 tòa C2, TDP Trung 6, phường Xuân Đình, thành phố Hà Nội                                                           | 26083003091                | 26/06/2022 | 52.473.600 đồng  |
| 94 | 27161 | 3.1 | Nguyễn Hoàng Vinh<br>Địa chỉ: 49 Cách Mạng, Tân Thành, Tân Phú, Hồ Chí Minh TP Hồ Chí Minh                                | Nguyễn Hoàng Vinh<br>Địa chỉ theo Bản án: 49 Cách Mạng, Tân Thành, Tân Phú, Hồ Chí Minh TP Hồ Chí Minh                                                                                                                                         | 079089003211               | 26/12/2021 | 27.330.000 đồng  |
| 95 | 27163 | 3.1 | Phạm Đức Vinh<br>Địa chỉ: Số 9 Hẻm 240/19/4 Tân Mai, Tổ 28 Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai Hà Nội                       | Phạm Đức Vinh<br>Địa chỉ theo Bản án: Số 9 Hẻm 240/19/4 Tân Mai, Tổ 28 Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai Hà Nội<br>Địa chỉ theo CCCD: 30 ngõ 638 Ngõ Gia Tự, tổ 12, Đức Giang, Long Biên, Hà Nội                                               | 13348980/0026080<br>013577 | 31/12/2021 | 27.330.000 đồng  |



|     |       |     |                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                             |                        |            |                  |
|-----|-------|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|------------|------------------|
| 96  | 27190 | 3.1 | Nguyễn Đăng Vinh<br>Địa chỉ: Tổ 4A, Khu 12, Long Đức, Long Thành, Đồng Nai                                                                  | Nguyễn Đăng Vinh<br>Địa chỉ theo Bản án: Tổ 4A, Khu 12, Long Thành, Đồng Nai<br>Địa chỉ theo CCCD: Thôn Hà Thanh, Đại Đồng, Đại Lộc, Quảng Nam<br>(thôn Hà Thanh, xã Hà Nha, TP Đà Nẵng)                                    | 049089011652           | 28/09/2021 | 131.184.000 đồng |
| 97  | 27414 | 3.1 | Dương Trọng Vượng<br>Địa chỉ: Ct2B, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành Phố Hà Nội                                                          | Dương Trọng Vượng<br>Địa chỉ theo Bản án: Ct2B, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành Phố Hà Nội<br>Địa chỉ theo CCCD: Văn Xá, Kim Bảng, Hà Nam                                                                               | 168409600/035091011878 | 31/12/2021 | 30.063.000 đồng  |
| 98  | 27452 | 3.1 | Nguyễn Vĩnh Vy<br>Địa chỉ: Ấp Thanh An, X. Láng Dải, H. Đất Đỏ, T. Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Tổ 07, ấp Thanh An, xã Đất Đỏ, tp Hồ Chí Minh) | Nguyễn Vĩnh Vy<br>Địa chỉ theo Bản án: Ấp Thanh An, X. Láng Dải, H. Đất Đỏ, T. Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Tổ 07, ấp Thanh An, xã Đất Đỏ, tp Hồ Chí Minh)                                                                     | 77084006684            | 22/09/2023 | 382.620.000 đồng |
| 99  | 27564 | 3.1 | Đặng Thị Kim Xuân<br>Địa chỉ: Sn 18 Ngo 185 Hạ Hội Tân Lập Đan Phượng                                                                       | Đặng Thị Kim Xuân<br>Địa chỉ theo Bản án: Sn 18 Ngo 185 Hạ Hội Tân Lập Đan Phượng<br>Địa chỉ theo CCCD: Số 36, đường 800A TT Học Viện Quốc Phòng, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội                                                | 027176000129           | 07/01/2022 | 75.430.800 đồng  |
| 100 | 27849 | 3.1 | Nguyễn Kim Yến<br>Địa chỉ: Ấp 5, Xã Đức Hoà Đông, Huyện Đức Hoà, Tỉnh Long An                                                               | Nguyễn Kim Yến<br>Địa chỉ theo Bản án: Ấp 5, Xã Đức Hoà Đông, Huyện Đức Hoà, Tỉnh Long An<br>Địa chỉ theo CCCD: Ấp Lam Điền, xã Long Điền Tây, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu (nay là Ấp Lam Điền, xã Gành Hào, tỉnh Cà Mau) | 385501934/095193003535 | 13/05/2023 | 409.950.000 đồng |

AN SỰ  
HỘI

g